

GIÁ TRỊ BIỂU TƯỢNG **PHÚ LỢI CẨM THÙ** TRONG ĐỜI SỐNG ĐÔ THỊ BÌNH DƯƠNG

Nguyễn Đình Kỳ (*)

Tóm tắt

*Biểu tượng **Phú Lợi cẩm thù** được nghệ sĩ điêu khắc Diệp Minh Châu chuyển hóa từ sự kiện lịch sử đau thương qua vụ đầu độc tù nhân cách mạng vào ngày 01 tháng 12 năm 1958 tại nhà tù Phú Lợi. Biểu tượng **Phú Lợi cẩm thù** là tấm gương lớn về tinh thần chiến đấu cho thế hệ trẻ hôm nay và mai sau soi mình, học tập, rèn luyện, nâng cao bản lĩnh chính trị, đạo đức cách mạng, góp phần bảo vệ vững chắc nền độc lập dân tộc. Việc giữ gìn và phát huy giá trị biểu tượng **Phú Lợi cẩm thù** trở thành một trong những nội dung quan trọng của chiến lược xây dựng bản sắc văn hóa của tỉnh Bình Dương, nhất là trong bối cảnh hội nhập quốc tế sâu rộng hiện nay, bản sắc văn hóa dân tộc được ví như thẻ căn cước quốc gia, địa phương trong đó hạt nhân của bản sắc văn hóa chính là hệ thống biểu tượng nghệ thuật.*

Từ khóa: Biểu tượng, Phú Lợi cẩm thù, đô thị, Bình Dương

Đặt vấn đề

Bình Dương là vùng đất có bề dày truyền thống chinh phục thiên nhiên từ thời khai hoang mở cõi cho đến công cuộc đấu tranh bảo vệ nền độc lập dân tộc. Với lịch sử văn hóa hơn 300 năm hình thành và phát triển, trải qua hai cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp và đế quốc Mỹ, vùng đất này đã ghi dấu ấn đậm nét của những chiến công hiển hách, bi tráng. Có nhiều địa danh đã đi vào lịch sử như Lai Khê, Nhà Đỏ, Bến Súc, Bàu Bàng, Phú Lợi... Nhiều sự kiện đã được giới văn nghệ sĩ tri nhận và chuyển hóa thành các hình tượng nghệ thuật điển hình như: *Chiến thắng Dầu Tiếng*, *Chiến thắng Bàu Bàng*... Tiêu biểu phải kể đến hình tượng nghệ thuật **Phú Lợi cẩm thù** của nhà điêu khắc Diệp Minh Châu. Ông đã chuyển hóa thành công sự kiện đầu độc tù nhân cách mạng vào ngày 01 tháng 12 năm 1958 trở thành biểu tượng nghệ thuật tiêu biểu có sức khai mở, gợi liên tưởng sâu sắc trong tâm thức cộng đồng về những tội ác chiến tranh man rợ chống lại loài người của chính quyền Mỹ Diệm. Nhắc nhở mỗi người con đất Bình Dương nói riêng và đất Việt nói chung về lòng căm thù giặc và ý chí cách mạng bảo vệ non sông đất nước. Trải qua thời gian, cùng với di tích Nhà tù Phú Lợi, biểu tượng nghệ thuật **Phú lợi cẩm thù** đã trở thành điểm đến của văn hóa, lịch sử và các hoạt động tham quan, du khảo, về nguồn... cho các tổ chức Đoàn, Hội, Đội... qua đó giáo dục truyền thống cách mạng cho thế hệ trẻ.

(*) Khoa Sư phạm - ĐT: 0947258968 - email: kynd@tdmu.edu.vn

Bình Dương trong bối cảnh sau những năm 80, nhất là từ năm 1986 cùng với cả nước bước vào thời kỳ đổi mới, mở cửa hội nhập, nền kinh tế thị trường đã thúc đẩy sự giàu mạnh về đời sống vật chất, đặc biệt là quá trình đô thị hóa đã góp phần nâng cao chất lượng cuộc sống của con người. Tuy nhiên, tốc độ đô thị hóa ngày càng diễn ra nhanh chóng cùng với sự bùng nổ dân số, đặc biệt là nguồn lao động nhập cư đã thu hẹp không gian sinh hoạt văn hóa đô thị và ảnh hưởng không nhỏ đến đời sống tinh thần của người dân Bình Dương. Vì thế, việc xây dựng, phát huy và bảo tồn các biểu tượng, không gian văn hóa di tích lịch sử trong đời sống đô thị trở thành một trong những nội dung cơ bản của sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa địa phương, góp phần xây dựng nền văn hóa tiên tiến đậm đà bản sắc dân tộc.

Nội dung

1. Khái niệm biểu tượng

Biểu tượng là thành tố quan trọng không thể thiếu trong đời sống tinh thần của con người, nó vừa mang những đặc trưng văn hóa chung vừa chứa đựng những sắc thái văn hóa riêng của mỗi cộng đồng, dân tộc, quốc gia và thời đại. Vì thế, hành trình tìm kiếm và nghiên cứu biểu tượng trong nghệ thuật tạo hình nói chung và biểu tượng trong nghệ thuật điêu khắc là hành trình khám phá con đường trở về cội nguồn văn hoá và cũng là cuộc hành trình hướng đến những giá trị chân - thiện - mỹ của con người.

Biểu tượng (symbol) là thuật ngữ xuất hiện rất sớm từ ngôn ngữ cổ châu Âu (trong tiếng Hy Lạp gọi là symbolon còn trong tiếng La Mã gọi là symbolus). Xuất phát từ mục đích sử dụng của các ngành khoa học mà thuật ngữ này có sự biến ảo cả về sắc thái lẫn ý nghĩa.

Theo *Từ điển Tiếng Việt*, biểu tượng có hai nghĩa: nghĩa thứ nhất là *hình ảnh tượng trưng*, nghĩa thứ hai là *hình ảnh nhận thức, cao hơn cảm giác, cho ta hình ảnh của sự vật còn giữ lại trong đầu óc khi tác động của sự vật vào giác quan ta đã chấm dứt* [10, tr.140]; Đồng với quan điểm trên, *Từ điển Tiếng Việt* của Viện Khoa học xã hội Việt Nam - Viện Ngôn ngữ học còn có thêm ví dụ cụ thể. “Biểu tượng có hai nghĩa: 1) *Hình ảnh tượng trưng. Chim bồ câu tượng trưng cho hòa bình.* 2) *Hình thức nhận thức, cao hơn cảm giác, cho ta hình ảnh của sự vật còn giữ lại trong đầu óc sau khi tác động của sự vật tác động vào giác quan ta đã chấm dứt*” [9, tr.80]; *Từ điển Oxford Advancer lean’s Dictionary* (2000) xem “biểu tượng là một người, một vật hay một sự kiện tượng trưng cho cái chung hay một tình huống nào đó” [15, tr.780]; Còn *Từ điển biểu tượng* của J.E. Cirlot thì giải thích rằng: “những gì được gọi là biểu tượng khi nó được một nhóm người đồng ý rằng nó có nhiều hơn một nghĩa là đại diện cho chính bản thân nó” [14, tr.25].

Từ các khái niệm trên, chúng ta thấy rằng biểu tượng là một thuật ngữ có nội hàm phong phú, đa dạng, tùy theo ngữ cảnh mà biểu tượng được giải thích một cách cụ thể hoặc có tính bao quát. Nói theo cách của Jean Chevalier, Alain Gheerbrant thì biểu tượng “Tự bản chất của nó phá vỡ các khuôn khổ định sẵn. Nó giống như một mũi tên bay mà không bay, đứng im lại vừa biến ảo, hiển nhiên mà không nắm bắt được” [1, tr.14].

Trong bài viết này, chúng tôi vận dụng lý thuyết biểu tượng vào giải mã biểu tượng **Phú Lợi cầm thú** trong mỹ thuật ở Bình Dương. Qua đó, chỉ ra các tầng nghĩa văn hoá cũng như lối tư duy hình tượng của nhà điêu khắc Diệp Minh Châu trong việc

chuyên hóa biểu tượng thành hình tượng nghệ thuật **Phú Lợi căm thù** đạt đến trình độ biểu tượng nghệ thuật, có sức khai mở liên tưởng công chúng về nỗi đau chiến tranh thời chống Mỹ để khơi dậy niềm tự hào về truyền thống đấu tranh cách mạng của dân tộc ta.

2. Biểu tượng nghệ thuật **Phú Lợi căm thù**

2.1. Vài nét về Nhà tù Phú Lợi

Nhà tù Phú Lợi được chính quyền bù nhìn Ngô Đình Diệm xây dựng năm 1957 (trên diện tích 77.082m² thuộc địa bàn phường Phú Lợi, thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương ngày nay) để giam cầm những người tham gia hoạt động cách mạng. Với khẩu hiệu “thà bắt nhầm còn hơn bỏ sót” chính quyền Mĩ - Diệm đã thực hiện bắt bớ người một cách vô tội vạ diễn ra khắp nơi. Tính đến “cuối năm 1958 số tù nhân đã lên đến gần 6.000 người, trong đó có 1.000 tù nhân là nữ” [8, tr.86]. Bằng các thủ đoạn vừa **khủng bố** vừa **My dân** chúng đã tra tấn dã man chiến sĩ cách mạng yêu nước. Tuy nhiên nhờ có sự lãnh đạo của Chi bộ Đảng được xây dựng trong chính nhà tù này mà các chiến sĩ cộng sản yêu nước vẫn giữ được lòng kiên định và ý chí kiên cường bất khuất trước những thủ đoạn tàn độc của bọn tay sai Ngụy quyền.

Một sự kiện man rợ đã diễn ra “vào những ngày cuối tháng 11 đầu tháng 12 năm 1958, như thường lệ mỗi năm Mĩ - Diệm tổ chức bốn đợt đày tù nhân loại A ở các nhà tù trong đất liền ra Côn Đảo vào những tháng 3,6,9 và 12 dương lịch. Trong đó trại giam Phú Lợi có 450 tù nhân loại A - là đối tượng bị đày ra Côn Đảo vào cuối tháng 11 năm 1958” [8, tr.88]. Để thực hiện với ý đồ bí mật thủ tiêu tù nhân của chuyến đi này, theo kế hoạch mỗi tù nhân bị đày sẽ được nhận khẩu phần bánh mì (có trộn thuốc độc) và thức ăn kèm theo. Mọi việc đã chuẩn bị hoàn tất nhưng liên tiếp những ngày này biến động mạnh tàu không ra được Côn Đảo. Không từ bỏ đã tâm, chúng đành thực hiện âm mưu trong bối cảnh khác, đó là ngày chủ nhật (30/11/1958), như thường lệ trại giam vẫn thực hiện bữa của tù nhân gồm bánh mì và các thức ăn khác. Để đủ khẩu phần ăn ngoài số bánh mì cũ (có thuốc độc) chúng trộn lẫn bánh mì mới vào và cấp phát cho tù nhân. Số tù nhân bị ngộ độc tăng nhanh đau bụng, nôn mửa, co quắp... “Đến ngày 01 tháng 12 năm 1958, số tù nhân bị ngộ độc tăng lên hàng trăm người, nhiều người chết, số nằm hôn mê bất tỉnh... số anh chị em tù nhân ngộ độc nặng bị địch khiêng khỏi trại, đến ngày 02 tháng 12 và 03 tháng 12 năm 1958 số bệnh nhân bị ngộ độc nặng và chết càng đông, một số người bị vùi tại chỗ, số nặng chuyển đi, nhưng số tù nhân ấy không thấy được chuyển lại Phú Lợi nữa [8, tr.88].

Với tinh thần kiên cường bất khuất, “Đảng ủy trại giam quyết định đấu tranh công khai trực tiếp, các tù nhân Phú Lợi đã đoàn kết anh dũng đấu tranh như: tung nóc nhà giam, phát loa phóng thanh kêu cứu trong ngày bị thảm 01 tháng 12 năm 1958. Nhanh chóng tin địch đầu độc tù nhân đã được lan truyền khắp nơi. Đầu tiên nhân dân xã Phú Hòa, Bình Chuẩn, Hiệp Thành, Phú Văn,.. nổi dậy phối hợp với tù nhân ở Phú Lợi đấu tranh tố cáo tội ác của Mĩ Diệm” [8, tr.88], tạo nên làn sóng căm phẫn cả trong nước và quốc tế. “Chỉ một tháng sau vụ đầu độc, ta nhận được liên tiếp nhiều bức điện của các tổ chức quốc tế: Liên hiệp công đoàn thế giới, Hội liên hiệp học sinh thế giới, Hội luật gia thế giới,... Biền đau thương thành hành động, khắp nơi trong cả nước dấy lên phong trào hướng về Phú Lợi, từ tiếng gọi căm thù, tiếng gọi đau thương... “*Tuần lễ thi đua*” vì Phú Lợi và miền Nam ruột thịt! của Ủy ban đấu tranh Trung ương chống vụ đầu độc ra đời, làm bùng lên một phong trào thi đua trên công xưởng, nông trường, hợp tác xã, thao trường, thông tin đại chúng và sáng tác nghệ thuật...” tinh thần ấy còn

được khắc họa trong các bài thơ, điển hình như bài thơ *Thù muôn đời muôn kiếp không tan* sáng tác vào năm 1959:

“...*Trong một ngày - mông một tháng mười hai*
Nào ai ngờ không có nữa ngày mai!
Chúng tôi chết, trong đêm dài tàn khốc
Đứt ruột đứt gan, nắm cơm thuốc độc
Tím xương do nanh nọc lũ đê hèn
Trái tim hồng chết uất máu bầm đen...”

Tố Hữu [8, tr.89]

Hay những câu thơ thể hiện khát vọng hòa bình, tinh thần kiên trung bất khuất, vượt qua nghịch cảnh hướng về mục tiêu tối thượng: giải phóng dân tộc - thống nhất đất nước:

“*Đừng hỏi tên ai còn hay mất*
Sáu nghìn người chỉ một tên chung
Chỉ một tên hòa bình thống nhất
Tên những người bất khuất kiên trung”

Hoàng Trung Thông [8, tr.86]

Đặc biệt là tác phẩm điêu khắc ***Phú Lợi căm thù*** (1969) của nhà điêu khắc Diệp Minh Châu, ông đã khái quát sự kiện một cách cô đọng, sâu sắc thông qua ngôn ngữ nghệ thuật đặc thù đã nhanh chóng đưa tội ác kẻ thù ra ánh sáng dư luận quốc tế.

Trước sức ép mạnh mẽ của dư luận quốc tế, đến năm 1964 nhà tù Phú Lợi đã giải tán và chuyển thành tiểu khu quân sự Mỹ - Ngụy cho đến ngày 30 tháng 04 năm 1975. Đến nay, chiến tranh đã lùi xa, vết nhơ lịch sử mà đế quốc Mỹ và chính quyền bù nhìn Sài Gòn thực hiện đã đi vào tâm thức của mỗi người con đất Việt, nung nấu tinh thần căm thù giặc và lòng tiếc nuối đau thương đối với những chiến sĩ cách mạng đã hi sinh trong nhà tù Phú Lợi vẫn luôn cháy bỏng trong lòng mỗi người dân. Nhà tù Phú Lợi nay đã được công nhận là di tích lịch sử cách mạng cấp quốc gia và trở thành điểm đến lý tưởng cho các hoạt động du khảo, về nguồn của các tổ chức Đoàn, Hội, Đội... tìm hiểu về truyền thống đấu tranh cách mạng của các thế hệ cha ông.

2.2. Từ sự kiện đầu độc tù nhân ngày 01 tháng 12 năm 1958 đến biểu tượng nghệ thuật ***Phú Lợi căm thù*** của nhà điêu khắc Diệp Minh Châu

Nghệ sĩ Diệp Minh Châu (1919 - 2002), ông sinh tại làng chiếu xã Nhơn Thạnh, huyện Giồng Trôm, tỉnh Bến Tre, trong một gia đình nông dân nghèo. Ngay từ nhỏ, ông đã ham mê vẽ, nổi tiếng về giỏi và được các bạn gọi là “Châu vẽ”. Trưởng thành qua hai cuộc chiến chống Thực dân Pháp và Đế quốc Mỹ xâm lược, Diệp Minh Châu sớm giác ngộ cách mạng và trở thành hình mẫu tiêu biểu của người *nghệ sĩ - chiến sĩ*. Sinh thời ông viết: “Chỉ có hi sinh là đáng quý, thà ngã gục trên bước đường lý tưởng, còn hơn cứ ngồi nhà ôm ấp nỗi tuyệt vọng cho đến suốt đời” [2; tr.251]. Ông đã đi vào cuộc chiến với tinh thần tự nguyện và quyết tâm cao độ, cầm súng - cầm cọ để chiến đấu và ghi lại những khoảnh khắc khốc liệt, bi tráng nhất của quân và dân ta trên chiến trường. Với ông, tinh thần cách mạng luôn là điểm tựa cho mọi hoạt động sáng tạo nghệ thuật, những tấm gương tiêu biểu trong chiến đấu được ông khái quát nên hình tượng nghệ thuật như: *Lòng người miền Nam* (1950); *Người mẹ Việt Nam* (1958); *Võ Thị Sáu* (1960); *Được sống* (1960); *Miền Nam bất khuất* (1967)... [2; tr.252] để ngợi ca tinh thần trung kiên bất khuất của đồng bào miền Nam.

Suốt một đời chiến đấu vì đại nghĩa, vì dân tộc và một sự nghiệp lao động nghệ thuật kháng chiến không ngừng nghỉ, nghệ sĩ Diệp Minh Châu đã dùng chính những giọt máu hồng của mình để vẽ chân dung lãnh tụ Hồ Chí Minh, là tấm gương sáng cho thế hệ theo sau, kẻ tục con đường làm đẹp bằng nghệ thuật cho non sông hoa gấm được rạng rỡ mãi với màu xuân. Cũng chính từ những tác phẩm chân dung lãnh tụ Hồ Chí Minh đã cho ông thêm nguồn cảm hứng sáng tạo ra nhiều tác phẩm có giá trị.

Sự kiện man rợ của chính quyền Mỹ - Diệt đầu độc hàng ngàn tù nhân chính trị ở nhà tù Phú Lợi là một cú sốc cực lớn trong trái tim ông. Những tiếng kêu thét quần quai đau đớn của các tù nhân trúng độc đã ám ảnh sâu sắc vào trong tâm trí Diệp Minh Châu. Đồng cảm với những mất mát của đồng bào, sự hy sinh bi tráng của các tù nhân chính trị, ông dồn hết tâm lực vào ngôn ngữ điêu khắc, chuyển hóa thành hình tượng điển hình để nhanh nhất có thể phơi bày tội ác tàn bạo của bọn Mỹ - Diệt trước ánh sáng của dư luận quốc tế. Đúng như kỳ vọng của ông, hình tượng *Phú Lợi cầm thù* trở thành biểu tượng nghệ thuật dung chứa hàm súc sự kiện đầu độc tù nhân cách mạng ngày 01 tháng 12 năm 1958 tại nhà tù Phú Lợi. Vì thế ngay khi ra đời nó đã thu hút mạnh mẽ sự chú ý của cộng đồng quốc tế, làm dấy lên sự phẫn nộ, tạo thành những làn sóng phản đối chiến tranh Việt Nam ở khắp mọi nơi trên thế giới.

Tác phẩm ***Phú Lợi cầm thù*** (1959) như tiếng thét đau thương căm giận, đã trở thành bản cáo trạng về tội ác man rợ của kẻ thù đối với những người đang bị giam cầm đầy đọa trong các nhà tù dưới chế độ Ngụy Quyền Sài Gòn. Pho tượng được dựng lên với hai nhân vật: một người nữ trúng độc trong tư thế ngã gục xuống, người nam còn lại vươn thẳng lên trọng tâm hơi dồn về phía trước, tay trái đỡ ngang thắt lưng người bạn tù, tay phải giơ cao, nét mặt căm hờn, miệng thét lên đòi quyền sống và kêu gọi công lý. Hai hình tượng đối lập gắn kết với nhau thành một khối vững chắc theo bố cục hình tháp, biểu đạt cho ranh giới mong manh giữa sự sống và cái chết. Diệp Minh Châu khai thác triệt để thủ pháp tương phản về thể dáng, đường nét; các yếu tố đối lập như: sống - chết, cứng - mềm, tĩnh - động được sử dụng một cách linh hoạt, nhuần nhuyễn. Hình tượng cô gái trúng độc phía trước như đã chết, oặt rũ xuống, cơ thể không còn sức kháng cự, mềm nhũn vắt mình trên tay người sống; gối gập lại, đầu ngoắt về phía sau, cánh tay duỗi thẳng, bàn tay co quắp như vừa trải qua một sự đau đớn đến tột độ. Hình tượng người thanh niên phía sau được thể hiện với hình khối chắc khỏe, dáng vững chãi, đường nét thẳng dứt khoát, vai, ngực và tay hằn lên gân guốc, những ngón tay như đang rút lại hết cỡ co quắp, miệng đang mở rộng thét vang, biểu hiện sự căm hờn đến tột đỉnh. Bề mặt khối tượng như trát, như đập, ồn ào và mạnh mẽ cho ta cảm nhận được sự đau đớn cả về thể xác và tâm hồn của những người tù. Tất cả những cung bậc cảm xúc đau thương, lòng căm thù, sự thương cảm được tác giả trút hết, dồn



Tác phẩm điêu khắc: *Phú Lợi cầm thù* (1959), chất liệu thạch cao, lưu giữ tại Bảo tàng Mỹ thuật Việt Nam [2, tr.254]

hết vào khối hình của tác phẩm. Điều này tạo nên một phong cách tạo hình mới trong sáng tác của Diệp Minh Châu cũng như cho nghệ thuật điêu khắc hiện đại, khác với cách tạo khối tròn, nuột nà như trong điêu khắc cổ. Toàn bộ mâu thuẫn giữa cái mềm và cứng, tĩnh động, giữa cái níu xuống và cái vươn lên, giữa cái sống và cái chết... tất cả như hợp lại, gắn kết với nhau, biểu hiện một khao khát sống mãnh liệt đến khôn cùng. Bức tượng như một dấu ấn của thời gian, khắc vào thời đại, nhắc nhở chúng ta về một thời kỳ đau thương của dân tộc.

Ngày nay, chiến tranh đã lùi xa, vết nhơ lịch sử mà đế quốc Mỹ và chính quyền bù nhìn Sài Gòn thực hiện đã đi vào ký ức của mỗi người con đất Việt. Nhà tù Phú Lợi đã được công nhận là di tích lịch sử cách mạng cấp quốc gia, trở thành điểm đến không thể bỏ qua cho các hoạt động du khảo, về nguồn của các tổ chức Đoàn, Hội, Đội... để tìm hiểu và giáo dục về truyền thống đấu tranh cách mạng của các thế hệ cha ông. Vì thế việc nâng cao khả năng tri nhận biểu tượng, đặc biệt là biểu tượng nghệ thuật cách mạng, qua đó giáo dục truyền thống, bản lĩnh chính trị, đạo đức cách mạng, biến chúng trở thành nguồn nội lực của đời sống văn hóa đô thị là một việc làm cấp thiết. Có như vậy chúng ta mới đảm bảo hội nhập mà không hòa tan, hiện đại mà vẫn giữ được cốt cách tinh thần dân tộc.

3. Phát huy giá trị biểu tượng *Phú Lợi cầm thù* trong đời sống đô thị Bình Dương

Qua những phân tích và đánh giá ở trên, chúng tôi thống nhất với nhận định của nhiều nhà nghiên cứu rằng: biểu tượng nghệ thuật *Phú Lợi cầm thù* là một trong những biểu tượng tiêu biểu điển hình cả về nội dung và hình thức thể hiện (*cái biểu đạt* và *cái được biểu đạt*) có sức dung chứa các giá trị lịch sử chống giặc ngoại xâm của dân tộc ta trong những năm tháng đấu tranh giành độc lập dân tộc. Qua đó bồi đắp thêm *tinh thần chiến đấu*, nguồn sức mạnh tinh thần đã làm nên biết bao chiến công hiển hách của dân tộc ta trước những thế lực xâm lược hùng mạnh. *Tinh thần chiến đấu* ấy là yếu tố quan trọng nhất trong mọi cuộc chiến và xuyên suốt lịch sử chống giặc ngoại xâm của dân tộc ta. Vì vậy để nuôi dưỡng, bồi đắp *tinh thần chiến đấu* cho quần chúng nhân dân chúng ta cần phải tiến hành đồng bộ nhiều giải, trong đó đặc biệt chú trọng công tác giáo dục truyền thống cách mạng thông qua hệ thống biểu tượng sinh động, có tính khái quát cao, có khả năng dung chứa nhiều tầng nghĩa văn hóa, kích thích khả năng tri nhận, khơi gợi liên tưởng của quần chúng nhân dân về truyền thống đấu tranh cách mạng của cha ông ta trong lịch sử đấu tranh giải phóng dân tộc.

Nhận thức được giá trị lịch sử to lớn và ý nghĩa chính trị quan trọng của khu di tích nhà tù Phú Lợi nói chung và biểu tượng *Phú Lợi cầm thù* nói riêng, năm 1995 tỉnh ủy, Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Dương chủ trương biên soạn lược sử, trùng tu và tôn tạo khu di tích vào đúng dịp kỷ niệm 37 năm ngày



Tác phẩm: *Phú Lợi cầm thù* (1995),
chất liệu xi măng giả đồng, tại nhà tù
Phú Lợi

đoàn kết đấu tranh chống vụ đầu độc tù nhân Phú Lợi. Một bản sao của tác phẩm Phú Lợi cầm thù bằng chất liệu đồng có chiều cao 3,5m do chính tác giả Diệp Minh Châu tái hiện lại, được đặt ở một vị trí trang trọng nằm cuối trục thần đạo của khu di tích, tạo điểm nhấn cho sức mạnh *tinh thần chiến đấu* bất khuất của tù nhân cách mạng Phú Lợi năm xưa.

Tuy nhiên, để phát huy hiệu quả của biểu tượng **Phú Lợi cầm thù** trong đời sống đô thị Bình Dương thời kỳ hội nhập quốc tế, theo chúng tôi bên cạnh những việc đã làm được về mặt hình thức (cái biểu đạt) như đã nêu chúng ta cần đặc biệt chú trọng nhiều hơn đến việc làm sâu sắc thêm ý nghĩa biểu tượng (cái được biểu đạt) thông qua các hoạt động cụ thể của các cấp các ngành, các tổ chức đoàn thể và đặc biệt là nâng cao ý thức trách nhiệm của mỗi người dân sống trên địa bàn tỉnh Bình Dương. Các biện pháp cụ thể như sau:

Một là, nâng cao khả năng tri nhận biểu tượng **Phú Lợi cầm thù** cho người dân địa phương, đặc biệt chú trọng đến người dân nhập cư:

- Đẩy mạnh công tác thông tin, tuyên truyền về ý nghĩa của biểu tượng thông qua các hình thức như cổ động như: pano, aphic, khẩu hiệu, tận dụng ưu thế của công nghệ số, không gian mạng internet để chủ động đưa thông tin biểu tượng đến với người dân.

- Đưa nội dung tìm hiểu biểu tượng **Phú Lợi cầm thù** nói riêng và các biểu tượng văn hóa trên địa bàn tỉnh vào nội dung bắt buộc trong kế hoạch hoạt động ngoại khóa, học tập chính trị của học sinh, sinh viên, Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh... để giáo dục truyền thống dân tộc.

- Tăng cường các buổi sinh hoạt chuyên đề, trao đổi học thuật trong các cơ quan, đơn vị làm sáng tỏ các giá trị nghệ thuật của biểu tượng. Bởi biểu tượng nghệ thuật là con đường ngắn nhất, đơn giản nhất, cô đọng nhất và phong phú nhất làm rung cảm trái tim con người, hướng con người tìm về cội nguồn văn hóa của dân tộc.

- Các tổ chức Đoàn, Hội, Đội, các tổ chức xã hội có kế hoạch định kỳ phát động cuộc thi tìm hiểu về biểu tượng truyền thống trên địa bàn tỉnh Bình Dương như: **Phú Lợi cầm thù; Chiến thắng Dầu Tiếng, Chiến thắng Bàu Bàng...** theo các ngày lễ kỷ niệm các sự kiện.

Hai là, chuyển hóa biểu tượng qua các hình thức nghệ thuật khác nhau như: sân khấu, điện ảnh, các hoạt động diễn xướng... để tạo ấn tượng sâu sắc, gây ám ảnh lớn trong tâm thức cộng đồng.

Ba là, về phía Khu di tích Nhà tù Phú Lợi phải mở rộng cửa để chào đón người dân địa phương và cả nước vào tìm hiểu, tham quan... Tăng cường giao lưu, học hỏi kinh nghiệm khai thác di tích từ các địa phương khác để phát huy tốt hơn giá trị văn hóa, lịch sử của quần thể di tích trong đời sống đô thị của Bình Dương.

Kết luận

Phú Lợi cầm thù là một biểu tượng nghệ thuật đã tạo được ấn tượng mạnh mẽ cả về nội dung lẫn hình thức thể hiện, qua đó phơi bày tội ác man rợ chống lại loài người của chính quyền bù nhìn Mỹ Diệm. Biểu tượng này thu hút sự chú ý của dư luận quốc tế, tạo làn sóng phản đối chiến tranh Việt Nam, đồng thời ca ngợi ý chí cách mạng kiên trung bất khuất của tù nhân chính trị Phú Lợi năm xưa. Cùng với thời gian, biểu tượng **Phú Lợi cầm thù** vẫn mãi trường tồn và phát huy những giá trị văn hóa, lịch sử hào hùng của con người và mảnh đất Bình Dương. Biểu tượng như bài ca nhắc nhở về tinh thần chiến đấu và ý chí cách mạng đối với thế hệ trẻ Bình Dương hôm nay

và mai sau. Thế hệ trẻ cần soi mình, học tập, rèn luyện, nâng cao bản lĩnh chính trị, đạo đức cách mạng góp phần bảo vệ vững chắc chủ quyền, nền độc lập dân tộc.

Việc giữ gìn và phát huy giá trị biểu tượng **Phú Lợi cầm thù** trở thành một trong những nội dung quan trọng của chiến lược phát triển văn hóa của địa phương Bình Dương, góp phần xây dựng nền văn hóa Việt Nam tiên tiến đậm đà bản sắc dân tộc. Đúng như Đảng ta đã xác định văn hóa là nền tảng tinh thần của xã hội, vừa là mục tiêu vừa là động lực thúc đẩy sự phát triển kinh tế - xã hội.

Trong bối cảnh hội nhập quốc tế sâu rộng hiện nay, bản sắc văn hóa dân tộc được ví như thẻ căn cước quốc gia, trong đó hạt nhân của bản sắc văn hóa chính là hệ thống biểu tượng nghệ thuật. Vì thế, chúng ta phải có ý thức trách nhiệm trong việc giữ gìn, phát huy các giá trị biểu tượng truyền thống dân tộc để quảng bá hình ảnh văn hóa quốc gia đến với bạn bè thế giới.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

Tiếng Việt:

1. Jean Chevalier, Alain Gheerbrant (1997), *Từ điển biểu tượng văn hóa thế giới*, Nxb Đà Nẵng.
2. Phạm Thị Chinh (2005), *Lịch sử mỹ thuật Việt Nam*, Nxb ĐHSP.
3. Phạm Vũ Dũng (1999), *Nhận diện mấy vấn đề văn hoá*, NXB Văn hoá thông tin, Hà Nội.
4. Đinh Hồng Hải (2010), *Nghiên cứu văn hoá bằng phương pháp luận nhân học biểu tượng*, trong Kỷ yếu Hội thảo quốc tế Nghiên cứu và đào tạo nhân học ở Việt Nam trong quá trình chuyển đổi và hội nhập quốc tế, tr 229 - 246.
5. Đinh Hồng Hải (2011), (biên dịch), *Nghiên cứu biểu tượng: Một số hướng tiếp cận đương đại, tuyển chọn một số nghiên cứu tiêu biểu trên thế giới (bản thảo tiếng Việt)*.
6. Ngô Quang Hiền, *Diệp Minh Châu và con đường nghệ thuật cách mạng*, Tạp chí khoa học xã hội số 04 (128) 2009.
7. Ngô Minh Sang (2012), *Biến đổi đời sống văn hoá Bình Dương từ góc nhìn đương đại*, Thông tin sử học Bình Dương.
8. Sở VHTT Sông Bé, *Nhà tù Phú Lợi*, Lễ kỷ niệm 37 năm ngày đầu độc nhà tù Phú Lợi 1958 – 1995, Bảo tàng tỉnh xuất bản.
9. Trung tâm Khoa học xã hội và Nhân văn Quốc gia (2005), *Từ điển tiếng Việt*, Nxb Văn hóa Sài Gòn, TP. Hồ Chí minh.
10. Viện Khoa học xã hội Việt Nam – Viện Ngôn ngữ học (1995), *Từ điển Tiếng Việt*, Hoàng Phê chủ biên.
11. Nguyễn Thanh Tuấn (2006), *Biến đổi văn hóa đô thị hiện nay*, Nxb Văn hóa - Thông tin, Hà Nội.

Tiếng Anh:

12. Carl Gustav Jung (1998), *Man and his symbols*, Dell publishing a division of Random House, inc, Canada.
13. F. de Saussure: *Cours de linguistique générale*, Payot, Paris.
14. J.E. Cirlot (1971), *A dictionary of symbols*, translated from the Spanish by Jack Sage, second edition published in the Taylor & Francis e-Library, 2001.
15. *Oxford Advanced Learner's Dictionary* (2000), sixth edition, Oxford University Press.